

Số: 125/KH-THXP

Xuân Giang, ngày 22 tháng 9 năm 2025.

**KẾ HOẠCH**  
**Triển khai thực hiện quy chế công khai năm học 2025-2026**

**Phần 1**

**CĂN CỨ XÂY DỰNG KẾ HOẠCH**

Thông tư số 09/2024/TT-BGDĐT ngày 03/06/2024 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về ban hành Quy chế thực hiện công khai đối với các cơ sở giáo dục;

Thông tư 61/2017/TT-BTC ngày 15/6/2017 của Bộ Tài chính hướng dẫn về công khai ngân sách đối với đơn vị dự toán ngân sách, tổ chức được ngân sách hỗ trợ; Thông tư 90/2018/TT-BTC ngày 28/9/2018 sửa đổi bổ sung một số điều của Thông tư 61/2017/TT-BTC ngày 15/6/2017 của Bộ Tài chính;

Luật Quản lý, sử dụng tài sản công ngày 21 tháng 6 năm 2017 đã được sửa đổi, bổ sung một số điều theo Luật số 64/2020/QH14, Luật số 07/2022/QH15, Luật số 24/2023/QH15, Luật số 31/2024/QH15, Luật số 43/2024/QH15, Luật số 56/2024/QH15 và Luật số 90/2025/QH15; Nghị định số 186/2025/NĐ-CP ngày 01/7/2025 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Quản lý, sử dụng tài sản công; Công văn số 10437/BTC-QLCS ngày 10/7/2025 của Bộ Tài Chính hướng dẫn một số nội dung của Nghị định số 186/2025/NĐ-CP.

Thông tư số 11/2020/TT-BGDĐT ngày 19/05/2020 của Bộ GD&ĐT hướng dẫn thực hiện dân chủ trong hoạt động của cơ sở giáo dục công lập;

Nghị định số 59/2019/NĐ-CP ngày 01/7/2019 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Phòng, chống tham nhũng; Nghị định số 130/2020/NĐ-CP ngày 30/10/2020 của Chính phủ về kiểm soát tài sản, thu nhập của người có chức vụ, quyền hạn trong cơ quan, tổ chức, đơn vị;

Nghị định số 04/2021/NĐ-CP của Chính phủ quy định về xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực giáo dục và Nghị định số 127/2021/NĐ-CP của Chính phủ về Sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 04/2021/NĐ-CP ngày 22 tháng 01 năm 2021 của Chính phủ;

Nghị định số 24/2021/NĐ-CP của Chính phủ quy định việc quản lý trong cơ sở giáo dục mầm non và cơ sở giáo dục phổ thông công lập;

Thông tư số 28/2020/TT-BGDĐT ngày 04/9/2020 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành Điều lệ trường Tiểu học;

## **Phần 2**

### **MỤC ĐÍCH YÊU CẦU**

- Thực hiện công khai để người học, cơ quan quản lý nhà nước có thẩm quyền và xã hội tham gia giám sát và đánh giá các cơ sở giáo dục và đào tạo theo quy định của pháp luật.

- Thực hiện công khai nhằm nâng cao tính minh bạch, phát huy dân chủ, tăng cường tính tự chủ và tự chịu trách nhiệm của các cơ sở giáo dục và đào tạo trong quản lý nguồn lực và đảm bảo chất lượng giáo dục và đào tạo.

## **Phần 3**

### **NGUYÊN TẮC THỰC HIỆN CÔNG KHAI**

- Việc thực hiện công khai của nhà trường phải đảm bảo đầy đủ các nội dung, hình thức và thời điểm công khai quy định tại Quy chế công khai.

- Thông tin được công khai tại nhà trường và trên trang thông tin điện tử theo quy định tại Quy chế công khai phải chính xác, đầy đủ, kịp thời và dễ dàng tiếp cận.

## **Phần 4**

### **CÁC NỘI DUNG VÀ HÌNH THỨC THỰC HIỆN CÔNG KHAI**

**A. Công khai theo Quy chế thực hiện công khai đối với cơ sở giáo dục và đào tạo thuộc hệ thống giáo dục quốc dân được ban hành kèm theo Thông tư 09/2024/TT-BGDĐT ngày 03 tháng 6 năm 2024 của Bộ GD&ĐT về việc ban hành Quy chế thực hiện công khai đối với cơ sở giáo dục và đào tạo thuộc hệ thống giáo dục quốc dân (Thông tư số 09)**

#### **I. Nội dung:**

##### **1. Thông tin chung về nhà trường**

a) Tên nhà trường.

b) Địa chỉ trụ sở chính và các địa chỉ hoạt động khác của nhà trường, điện thoại, địa chỉ thư điện tử, cổng thông tin điện tử hoặc trang thông tin điện tử của nhà trường (sau đây gọi chung là cổng thông tin điện tử).

c) Loại hình của nhà trường, cơ quan quản lý trực tiếp.

d) Sứ mạng, tầm nhìn, mục tiêu của nhà trường.

e) Tóm tắt quá trình hình thành và phát triển của nhà trường.

g) Thông tin của Hiệu trưởng để liên hệ, bao gồm: Họ và tên, chức vụ, địa chỉ nơi làm việc; số điện thoại, địa chỉ thư điện tử.

h) Tổ chức bộ máy:

- Quyết định thành lập, cho phép thành lập, sáp nhập, chia, tách, cho phép hoạt động giáo dục, đình chỉ hoạt động giáo dục của nhà trường hoặc phân hiệu của nhà trường (nếu có);

- Quyết định công nhận hội đồng trường, chủ tịch hội đồng trường và danh sách thành viên hội đồng trường (nếu có);

- Quyết định điều động, bổ nhiệm, bổ nhiệm lại hiệu trưởng, phó hiệu trưởng;

- Quy chế tổ chức và hoạt động của nhà trường; chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của nhà trường; sơ đồ tổ chức bộ máy của nhà trường;

- Họ và tên, chức vụ, điện thoại, địa chỉ thư điện tử, địa chỉ nơi làm việc, nhiệm vụ, trách nhiệm của lãnh đạo nhà trường;

i) Các văn bản khác của nhà trường: Chiến lược phát triển của nhà trường; quy chế dân chủ ở cơ sở của nhà trường; các nghị quyết của hội đồng trường; quy định về quản lý hành chính, nhân sự, tài chính; chính sách thu hút, phát triển đội ngũ nhà giáo và cán bộ quản lý giáo dục; các quy định, quy chế nội bộ khác (nếu có).

## **2. Thu, chi tài chính**

a) Tình hình tài chính của nhà trường trong năm tài chính trước liền kề thời điểm báo cáo theo quy định pháp luật, trong đó có cơ cấu các khoản thu, chi hoạt động như sau:

- Các khoản thu phân theo: Nguồn kinh phí (ngân sách nhà nước, hỗ trợ của nhà đầu tư; các khoản thu khác từ người học; kinh phí tài trợ và hợp đồng với bên ngoài; nguồn thu khác)

- Các khoản chi phân theo: Chi tiền lương và thu nhập (lương, phụ cấp, lương tăng thêm và các khoản chi khác có tính chất như lương cho giáo viên, cán bộ quản lý, nhân viên, người lao động...); chi cơ sở vật chất và dịch vụ (chi mua sắm, duy tu sửa chữa, bảo dưỡng và vận hành cơ sở vật chất, trang thiết bị, thuê mướn các dịch vụ phục vụ trực tiếp cho hoạt động giáo dục, phát triển đội ngũ,...); chi hỗ trợ người học (học bổng, trợ cấp, hỗ trợ sinh hoạt, hoạt động phong trào, thi đua, khen thưởng,...); chi khác.

b) Các khoản thu và mức thu đối với người học, bao gồm: tất cả các khoản thu và mức thu ngoài học phí, lệ phí (nếu có) trong năm học và dự kiến cho từng năm học tiếp theo của cấp học hoặc khóa học của nhà trường.

c) Chính sách và kết quả thực hiện chính sách hằng năm về trợ cấp và miễn, giảm đối với người học.

d) Số dư các quỹ theo quy định, kể cả quỹ đặc thù (nếu có).

e) Các nội dung công khai tài chính khác thực hiện theo quy định của pháp luật về tài chính, ngân sách, kế toán, kiểm toán, dân chủ cơ sở.

## **3. Điều kiện bảo đảm chất lượng hoạt động giáo dục**

a) Thông tin về đội ngũ giáo viên, cán bộ quản lý và nhân viên:

- Số lượng giáo viên, cán bộ quản lý và nhân viên chia theo nhóm vị trí việc làm và trình độ được đào tạo;

- Số lượng, tỷ lệ giáo viên, cán bộ quản lý đạt chuẩn nghề nghiệp theo quy định;

- Số lượng, tỷ lệ giáo viên cán bộ quản lý và nhân viên hoàn thành bồi dưỡng hằng năm theo quy định.

b) Thông tin về cơ sở vật chất và tài liệu học tập sử dụng chung:

- Diện tích khu đất xây dựng trường, điểm trường, diện tích bình quân tối thiểu cho một học sinh; đối sánh với yêu cầu tối thiểu theo quy định;

- Số lượng, hạng mục khối phòng hành chính quản trị; khối phòng học tập; khối phòng hỗ trợ học tập; khối phụ trợ; khu sân chơi, thể dục thể thao; khối phục vụ sinh hoạt; hạ tầng kỹ thuật; đối sánh với yêu cầu tối thiểu theo quy định;

- Số thiết bị dạy học hiện có; đối sánh với yêu cầu tối thiểu theo quy định;

- Danh mục sách giáo khoa sử dụng trong nhà trường đã được cơ quan có thẩm quyền phê duyệt; danh mục, số lượng xuất bản phẩm tham khảo tối thiểu đã được nhà trường lựa chọn, sử dụng theo quy định của Bộ GD&ĐT.

c) Thông tin về kết quả đánh giá và kiểm định chất lượng giáo dục:

- Kết quả tự đánh giá chất lượng giáo dục của nhà trường; kế hoạch cải tiến chất lượng sau tự đánh giá;

- Kết quả đánh giá ngoài và công nhận đạt kiểm định chất lượng giáo dục, đạt chuẩn quốc gia của nhà trường qua các mốc thời gian; kế hoạch và kết quả thực hiện cải tiến chất lượng sau đánh giá ngoài trong 05 năm và hằng năm.

d) Nhà trường thực hiện chương trình giáo dục tích hợp thực hiện công khai thêm các nội dung sau đây:

- Tên chương trình, thông tin chi tiết về đối tác thực hiện liên kết giáo dục để dạy chương trình giáo dục tích hợp;

- Tên cơ quan, tổ chức kiểm định chất lượng giáo dục.

- Ngôn ngữ thực hiện các hoạt động giáo dục.

#### **4. Kế hoạch và kết quả hoạt động giáo dục.**

a) Thông tin về kế hoạch hoạt động giáo dục của năm học:

- Kế hoạch tuyển sinh của nhà trường, trong đó thể hiện rõ đối tượng, chỉ tiêu, phương thức tuyển sinh, các mốc thời gian thực hiện tuyển sinh và các thông tin liên quan;

- Kế hoạch giáo dục của nhà trường;

- Quy chế phối hợp giữa nhà trường với gia đình và xã hội trong việc chăm sóc, giáo dục học sinh;

- Các chương trình, hoạt động hỗ trợ học tập, rèn luyện, sinh hoạt cho học sinh ở nhà trường;

- Thực đơn hằng ngày của học sinh (nếu có).

b) Thông tin về kết quả giáo dục thực tế của năm học trước:

- Kết quả tuyển sinh; tổng số học sinh theo từng khối; số học sinh bình quân/lớp theo từng khối; số lượng học sinh học 02 buổi/ngày; số lượng học sinh nam/học sinh nữ, học sinh là người dân tộc thiểu số, học sinh khuyết tật; số lượng học sinh chuyển trường và tiếp nhận học sinh học tại trường;

- Thống kê kết quả đánh giá học sinh theo quy định của Bộ giáo dục và Đào tạo; thống kê số lượng học sinh được lên lớp, học sinh không được lên lớp;

- Số lượng học sinh được công nhận hoàn thành chương trình.

3. Nhà trường thực hiện chương trình giáo dục tích hợp thực hiện công khai thêm nội dung: số lượng học sinh đang học.

## **II. Cách thức và thời điểm công khai:**

### **1. Cách thức công khai**

a) Công khai trên cổng thông tin điện tử của nhà trường bao gồm:

- Các nội dung công khai đối với các hoạt động giáo dục do nhà trường thực hiện được quy định như mục IV của kế hoạch này tính đến tháng 6 hằng năm;

- Báo cáo thường niên để công khai về kết quả hoạt động của nhà trường tính đến ngày 31 tháng 12 hằng năm theo định dạng file PDF với các nội dung tối thiểu theo quy định tại phụ lục I kèm theo Thông tư 09/2024/TT-BGDĐT ngày 3/6/2024 của Bộ Giáo dục và đào tạo

- Việc bố trí nội dung công khai trên cổng thông tin điện tử do nhà trường quyết định, bảo đảm thuận lợi cho việc truy cập, tiếp cận thông tin.

b) Phổ biến hoặc phát tài liệu về nội dung công khai vào đầu khóa học, năm học mới: Phổ biến các nội dung công khai tại cuộc họp cha mẹ học sinh hoặc phát tài liệu về nội dung công khai cho cha mẹ học sinh vào tháng đầu tiên của năm học mới;

c) Các hình thức công khai khác theo quy định của pháp luật.

### **2. Thời gian công khai**

a) Thời điểm công khai như sau:

- Công bố công khai các nội dung theo quy định tại điểm a, khoản 1 và điểm a, khoản 2, Điều 14 của Thông tư 09/2024/TT-BGDĐT trước ngày 30 tháng 6 hằng năm. Trường hợp nội dung công khai có thay đổi hoặc đến ngày 30 tháng 6 hằng năm chưa có thông tin do nguyên nhân khách quan hoặc do quy định khác của pháp luật thì phải được cập nhật, bổ sung chậm nhất sau 10 ngày làm việc kể từ ngày thay đổi thông tin hoặc từ ngày có thông tin chính thức;

- Công bố báo cáo thường niên của năm trước liền kề theo quy định tại điểm b, khoản 1 và điểm b, khoản 2, Điều 14 của Thông tư 09/2024/TT-BGDĐT trước ngày 30 tháng 6 hằng năm. Đối với số liệu liên quan đến báo cáo tài chính năm trước thì cập nhật tính đến hết thời gian quyết toán của cơ quan có thẩm quyền.

b) Thời gian công khai trên cổng thông tin điện tử tối thiểu là 05 năm kể từ ngày công bố công khai.

c) Ngoài việc thực hiện công khai theo quy định như trên nhà trường phải thực hiện công khai theo quy định của pháp luật hiện hành có liên quan.

**B. Công khai theo Thông tư số 11/2020/TT-BGDĐT ngày 19/05/2020 của Bộ GD&ĐT hướng dẫn thực hiện dân chủ trong hoạt động của cơ sở giáo dục công lập:**

**I. Những nội dung công khai**

1. Chủ trương, chính sách của Đảng và pháp luật của Nhà nước liên quan đến công việc của nhà trường.

2. Kế hoạch công tác hàng năm, hàng quý, hàng tháng của nhà trường.

3. Số liệu, báo cáo thuyết minh dự toán ngân sách nhà nước đã được cấp có thẩm quyền quyết định và các nguồn tài chính khác; tình hình thực hiện dự toán ngân sách và quyết toán ngân sách hàng năm của nhà trường; kết quả thực hiện các kiến nghị của Kiểm toán nhà nước (nếu có);

4. Tiêu chuẩn, định mức, thủ tục hành chính về tài sản công; tình hình đầu tư xây dựng, mua sắm, giao, thuê, sử dụng, thu hồi, điều chuyển, chuyển đổi công năng, bán, thanh lý, tiêu hủy và hình thức xử lý khác đối với tài sản công; tình hình khai thác nguồn lực tài chính từ tài sản công được giao quản lý, sử dụng;

5. Việc tuyển dụng, tiếp nhận, đào tạo, bồi dưỡng, điều động, bổ nhiệm, bổ nhiệm lại, luân chuyển, biệt phái, từ chức, miễn nhiệm, quy hoạch, chuyển đổi vị trí công tác; hợp đồng làm việc, thay đổi chức danh nghề nghiệp, thay đổi vị trí việc làm, chấm dứt hợp đồng làm việc; đi công tác nước ngoài; giải quyết chế độ, nâng bậc lương, nâng ngạch, đánh giá, xếp loại cán bộ, công chức, viên chức, người lao động; khen thưởng, kỷ luật, thôi việc, nghỉ hưu đối với cán bộ, công chức, viên chức, người lao động của nhà trường;

6. Kết luận của cấp có thẩm quyền về vụ việc tiêu cực, tham nhũng, lãng phí trong nhà trường; bản kê khai tài sản, thu nhập của người có nghĩa vụ phải kê khai theo quy định của pháp luật;

7. Kết quả thanh tra, kiểm tra, giải quyết khiếu nại, tố cáo, kiến nghị trong nội bộ nhà trường;

8. Nội quy, quy chế, quy định của nhà trường; quy tắc ứng xử của người có chức vụ, quyền hạn trong nhà trường;

9. Kết quả tổng hợp ý kiến và giải trình, tiếp thu ý kiến của cán bộ, công chức, viên chức, người lao động về những nội dung cán bộ, công chức, viên chức, người lao động tham gia ý kiến quy định;

10. Văn bản chỉ đạo, điều hành của cơ quan quản lý cấp trên liên quan đến hoạt động của nhà trường;

11. Nội dung khác theo quy định của pháp luật và quy chế thực hiện dân chủ của nhà trường.

## II. Hình thức và thời gian công khai

1. Hình thức công khai: căn cứ vào đặc điểm, tính chất hoạt động và nội dung phải công khai, nhà trường áp dụng một, một số hoặc tất cả các hình thức công khai sau đây:

- a) Niêm yết thông tin;
- b) Thông báo qua hệ thống thông tin nội bộ hoặc đăng tải trên cổng thông tin điện tử, trang thông tin điện tử của nhà trường;
- c) Thông báo tại hội nghị cán bộ, viên chức, người lao động của nhà trường;
- d) Thông báo bằng văn bản đến toàn thể cán bộ, viên chức, người lao động tại nhà trường;
- đ) Thông qua người phụ trách các bộ phận của nhà trường để thông báo đến cán bộ, công chức, viên chức, người lao động;
- e) Thông báo bằng văn bản đến tổ chức đảng, đoàn thể nhà trường để thông báo đến cán bộ, viên chức, người lao động tại nhà trường;
- g) Các hình thức khác theo quy định của pháp luật và quy chế thực hiện dân chủ của nhà trường.

2. Thời hạn công khai: chậm nhất là 03 ngày làm việc, trường hợp đặc biệt không quá 05 ngày kể từ ngày văn bản được ban hành hoặc kể từ ngày nhận được văn bản của nhà trường cấp trên, trừ những tài liệu mật theo quy định của pháp luật. Đối với văn bản niêm yết tại trụ sở của nhà trường thì phải thực hiện niêm yết ít nhất 20 ngày liên tục kể từ ngày niêm yết.

**C. Công khai theo Luật Quản lý, sử dụng tài sản công (năm 2017) đã được sửa đổi, bổ sung một số điều theo Luật số 64/2020/QH14, Luật số 07/2022/QH15, Luật số 24/2023/QH15, Luật số 31/2024/QH15, Luật số 43/2024/QH15, Luật số 56/2024/QH15 và Luật số 90/2025/QH15; Nghị định số 186/2025/NĐ-CP ngày 01/7/2025 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Quản lý, sử dụng tài sản công; Công văn số 10437/BTC-QLCS ngày 10/7/2025 của Bộ Tài Chính hướng dẫn một số nội dung của Nghị định số 186/2025/NĐ-CP.**

- Tổ chức thực hiện: theo quy định khoản 1 Điều 8 Luật Quản lý, sử dụng tài sản công; các Điều 104, 105, 106, 107 Nghị định số 186/2025/NĐ-CP ngày 01/7/2025; Công văn số 10437/BTC-QLCS ngày 10/7/2025.

- Những việc, nội dung phải công khai: thực hiện công khai các nội dung được quy định tại khoản 2 Điều 8 Luật Quản lý, sử dụng tài sản công; các Điều 104, 105, 106, 107 Nghị định số Nghị định số 186/2025/NĐ-CP ngày 01/7/2025; Công văn số 10437/BTC-QLCS ngày 10/7/2025.

- Biểu mẫu công khai: những nội dung phải công khai đã có sẵn Biểu mẫu tại Nghị định số 186/2025/NĐ-CP ngày 01/7/2025, Công văn số 10437/BTC-QLCS ngày 10/7/2025; những nội dung phải công khai nhưng chưa có sẵn Biểu mẫu thì tự xây dựng biểu mẫu để thực hiện công khai.

- Hình thức, thời điểm và thời hạn công khai: thực hiện theo quy định tại khoản 3 Điều 8 Luật Quản lý, sử dụng tài sản công; các Điều 104, 105, 106, 107 Nghị định số 186/2025/NĐ-CP ngày 01/7/2025

**D. Công khai theo Luật Phòng, chống tham nhũng; Nghị định số 59/2019/NĐ-CP ngày 01/7/ 2019 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Phòng, chống tham nhũng; Nghị định số 130/2020/NĐ-CP ngày 30/10/2020 của Chính phủ về kiểm soát tài sản, thu nhập của người có chức vụ, quyền hạn trong cơ quan, tổ chức, đơn vị**

- Tổ chức thực hiện: theo quy định tại các Điều 9, 10, 11, 12,15, 18, 26, 27, 39 Luật Phòng, chống tham nhũng; các Điều 24, 27, 89 Nghị định số 59/2019/NĐ- CP; các Điều 11, 12, 25 Nghị định số 130/2020/NĐ-CP.

- Những việc, nội dung phải công khai: thực hiện công khai các nội dung được quy định tại Điều 10, khoản 2 Điều 15, các điểm b, c khoản 1 Điều 18, khoản 1 Điều 26, khoản 1 Điều 27, các khoản 1, 2 Điều 39 Luật Phòng, chống tham nhũng; khoản 2 Điều 24, điểm b khoản 2 Điều 27 Nghị định số 59/2019/NĐ-CP; điểm a khoản 1 Điều 11, Điều 12 Nghị định số 130/2020/NĐ-CP.

- Hình thức, thời điểm và thời hạn công khai: thực hiện theo quy định tại Điều 11 Luật Phòng, chống tham nhũng; các khoản 3, 4 Điều 11, khoản 2 Điều 12 Nghị định số 130/2020/NĐ-CP; các văn bản hướng dẫn áp dụng từng năm/từng thời điểm/từng việc (nếu có) của cấp có thẩm quyền.

**E. Công khai theo Nghị định số 04/2021/NĐ-CP của Chính phủ quy định về xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực giáo dục và Nghị định số 127/2021/NĐ-CP của Chính phủ về Sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 04/2021/NĐ-CP ngày 22 tháng 01 năm 2021 của Chính phủ quy định về xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực giáo dục.**

Thực hiện việc tuyên truyền, phổ biến, công khai Luật 88/2025/QH15 ngày 26/6/2025 sửa đổi, bổ sung một số điều của luật xử lý vi phạm hành chính.

Thực hiện việc tuyên truyền, phổ biến, công khai Nghị định số 04/2021/NĐ-CP và Nghị định số 127/2021/NĐ-CP của Chính phủ đến toàn thể cán bộ, giáo viên, nhân viên và người lao động của đơn vị được biết để phòng, ngừa, tránh vi phạm.

**G. Công khai theo Nghị định số 24/2021/NĐ-CP của Chính phủ quy định việc quản lý trong Cơ sở giáo dục mầm non và Cơ sở giáo dục phổ thông công lập:**

Thực hiện việc tuyên truyền, phổ biến, công khai Nghị định số 24/2021/NĐ-CP đến toàn thể cán bộ, giáo viên, nhân viên và người lao động của đơn vị được biết để thực hiện.

**Phần 5****TỔ CHỨC THỰC HIỆN**

- Nhà trường xây dựng kế hoạch và tổ chức thực hiện các nội dung, hình thức và thời điểm công khai theo quy định. Thực hiện tổng kết, đánh giá công tác công khai nhằm hoàn thiện và nâng cao hiệu quả công tác quản lý.

- Báo cáo kết quả thực hiện quy chế công khai của năm học 2024-2025 và kế hoạch triển khai quy chế công khai của năm học 2025-2026 đúng quy định.

*Trên đây là Kế hoạch thực hiện quy chế công khai năm học 2025-2026 của trường Tiểu học Xuân Phú, yêu cầu các thành viên trong nhà trường tổ chức triển khai thực hiện nghiêm túc đúng quy định. Trong quá trình thực hiện có khó khăn vướng mắc báo cáo Hiệu trưởng xem xét giải quyết./.*

Nơi nhận:

- Sở GDĐT;
- Lưu: VT.

**HIỆU TRƯỞNG**



**Nguyễn Thị Hương**

